

***Đạo Đức Phật Giáo***  
***và***  
***Kỹ Thuật Tạo Sinh (Cloning)***  
***Trong Khoa Di Truyền Học***  
***Quán Như***  
***---oOo---***  
***Nguồn***

***<http://www.quangduc.com>***

***Chuyển sang ebook 20 – 8 - 2009***

***Người thực hiện : Nam Thiên – [namthien@gmail.com](mailto:namthien@gmail.com)***

***[Link Audio Tai Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)***

***---oOo---***

Cả thế giới rúng động khi công ty nghiên cứu sinh học American Advanced Technology loan tin là họ đã clone được một phôi sinh (embryo) của người. Không những chỉ có giới thẩm quyền thuộc các tôn giáo độc thần lớn tiếng kết tội các khoa học gia muốn cướp quyền Thượng Đế, giới khoa học gia, các nhà lập pháp cũng như chánh quyền các nước Tây Phương vội vã lên tiếng chống đối. Thượng viện Anh đã triệu tập một phiên họp khẩn cấp để thông qua một đạo luật chống cloning, trong đó những người nào thi hành thí nghiệm cấy một phôi sinh của người, khác hơn là phôi sinh đã được kết hợp tự nhiên bởi một tinh trùng và một trứng, có thể bị kêu án 10 năm tù. Tổng Thống Bush tuyên bố là cloning phôi sinh người là một việc làm trái đạo đức và thúc dục Thượng Viện Mỹ thông qua dự luật cấm cloning người. Tuy nhiên thượng viện Mỹ nói là họ không vội vã trong việc cấm cloning và sẽ điều tra xem kỹ thuật này có giúp ích gì trong việc chữa các chứng bệnh hiểm nghèo cho dân chúng không. Các phản ứng tại Âu Châu cũng tương tự. Pháp, Đức, Gia Nã Đại và Ý đều lên tiếng chống đối việc tạo con người trong phòng thí nghiệm. Tuy nhiên các nhà khoa học di truyền nói là quần chúng phải phân biệt giữa hai kỹ thuật Cloning. Kỹ thuật Cloning thứ nhất là tái tạo một cá thể con người (productive cloning) và một kỹ thuật khác là tạo những tế bào để thay thế các tế bào bị hư hại (Theurapetic cloning) trong cơ thể. Các nhà khoa học nói là các tế bào này chỉ là mầm sống sơ khởi, chưa phải là một cá thể người, do đó không liên hệ đến các vấn đề đạo đức về hủy diệt sự sống. Các phôi sinh do American Advanced Technology cấy được chỉ mới sinh ra chừng 6 tế bào khác, tuy nhiên chúng có đầy đủ các yếu tố di truyền của người cung cấp tế bào. Vatican dĩ nhiên nghiêm khắc lên án thí nghiệm tái tạo người cũng như thí nghiệm tái tạo các tế bào phôi sinh (Stem

cells) để chữa bệnh. Các chính phủ Tây Phương mặc dù lên án productive cloning nhưng vẫn cho phép theurapeutic cloning các tế bào phôi sinh để áp dụng vào việc chữa bệnh.

Phó giám đốc trung tâm nghiên cứu Advanced Cell Technology, Tiến sĩ Robert Lanza, nói là công trình này có những tiềm năng lớn lao trong việc chữa các chứng nan y và cảm đoán việc thử nghiệm này sẽ ngăn chặn những khám phá y học cần thiết để chữa trị những chứng bệnh hiểm nghèo, như ung thư, tiểu đường và các chứng run rẩy (Parkinson) ở các người già. Các khoa học gia ở trung tâm ACT tiết lộ người hiến tế bào để thử nghiệm là Bác sĩ Judson Someville, hiện đang bị tê liệt và ngồi trên xe lăn vì một tai nạn xe đạp 11 năm trước đây. Bác Sĩ Someville đã hiến tặng các tế bào ở bắp chân phải để các nhà khoa học cấy một phôi sinh vào. Các tế bào này khi sinh trưởng vẫn còn giữ toàn vẹn nhiệm thể của ông. Nếu các tế bào này sinh trưởng, chúng có thể được thay thế cho các tế bào hư hại và bác sĩ Someville có thể đi lại được bình thường. Bác sĩ Someville sắp sửa lập gia đình một lần nữa và có hai cô con gái. Ông nói nếu thí nghiệm thành công, ông hy vọng một ngày nào đó ông có thể đi dạo bình thường với 2 cô con gái. Bác sĩ Someville là một người sùng đạo (Tin Lành) và là một đảng viên đảng Cộng Hòa, một đảng trên nguyên tắc kịch liệt chống đối kỹ thuật cloning, cho dù chỉ là cloning chữa bệnh. Bác sĩ Someville nói là ông không ngần ngại gì khi tham gia vào chương trình này và ông không thấy có một sự xung đột gì với niềm tin tôn giáo của mình.

So với các tôn giáo độc thần Tây Phương, Phật Giáo với lý thuyết duyên khởi là một tôn giáo không bị những tiến bộ khoa học bỏ rơi và những khám phá mới càng chứng tỏ thị kiến của đức Phật về sự sống và về vũ trụ rất gần gũi với thị kiến khoa học. Lập trường của Phật Giáo, hay ít nhất là của một số Phật Tử, về khoa di truyền học như thế nào? Sau đây là bài viết của Christina Desser.

Một học giả Phật Giáo nổi tiếng ở Mỹ nói đùa: ‘Nếu cloning được Đức Phật thế giới này sẽ bỗng chốc biến thành tịnh độ’. Đây là một lời nói đùa, nhưng không phải là không phản ảnh lý tưởng của Phật Giáo; ai cũng có thể là Phật sẽ thành và giống như nhãn quan của Bồ Tát Thường Bất Khinh, ai cũng là một bồ tát hóa thân. Tuy nhiên lời nói bông đùa đó phản ảnh một chút lạc quan ngây thơ về những tiến bộ vượt bực của khoa sinh học di truyền cũng như những ảnh hưởng không ai lường trước được về những khám phá của khoa này.

Chúng ta đang bị mê hoặc bởi những lợi ích có thực hay tưởng tượng: một thế giới không còn bệnh tật, những khám phá làm vơi khổ đau của con người, đúng như lý tưởng của đạo Phật. Thực phẩm tăng thêm nhiều chất lượng, được sản xuất dồi dào và không lo còn có ai bị đói. Y tế sẽ được cải thiện và nếu chúng ta lựa chọn những Genes tốt, cũng như lựa toàn hạt lúa giống tốt, khả năng trí thức của con người sẽ tăng tiến không giới hạn. Không phải thế giới chỉ có một vài thiên tài làm đảo lộn lịch sử, hoặc chỉ có một thiên tài độc nhất kiểu Phạm Công Thiện, mà thiên tài mọc đầy rẫy như cúc vạn thọ. Những ai nghĩ mình là thiên tài sẽ lấy làm khó chịu vì trong tương lai không còn ai giữ độc quyền tri thức. Đó là chưa kể chúng ta có thể khuynh đảo các genes gây bệnh già và biến giấc mộng trường sanh bất tử của Lão Trang thành sự thật. Nghĩa là con người có khả năng chấm dứt dòng tiến hóa từ hàng triệu năm nay và kết thúc với một chủng loại siêu việt! Những mơ ước của chúng ta vô tận. Từ thập niên trước những điều mơ ước chỉ là những giấc mộng con, không ai ngờ chỉ có hơn 10 năm, những giấc mộng này bỗng chốc thành sự thật. Đó là một viễn tượng của một hình ảnh Niết bàn hay thế giới Tịnh độ của Phật Giáo Đại Thừa có thật ở đây, bây giờ.

Chúng ta chào mừng các tiến bộ này với cả hai tay và hy vọng như chúng ta đón mừng những phát minh khoa học khác. Tuy nhiên những áp dụng vào canh nông, y tế và sinh sản con người sẽ làm đảo lộn tất cả mọi trật tự và khoa sinh học di truyền sẽ ảnh hưởng đến tất cả mọi khía cạnh của đời sống. Trong thời gian qua, việc cấy genes vào các chủng loại khác (transgenic) đã được áp dụng để biến đổi bắp, lúa mì, gạo và các mùa màng khác; việc chế tạo các vũ khí sinh học di truyền được tiến hành một cách thầm lặng nên không ai chú ý; chế biến năng lượng; sản xuất các dược liệu và các phương pháp điều trị y khoa. Khi phối hợp với kỹ thuật tái tạo (productive cloning) chúng ta có thể thay đổi các nhiễm thể di truyền của thế giới hữu tình. Mặc dù khoa sinh học di truyền bắt đầu viết lại pho lịch sử tiến hóa của nhân loại, phần lớn chúng ta cũng còn lơ mơ về các áp dụng này. Trong khi Phật Giáo Tây Phương còn chăm chú vào những vấn đề như phá thai, các liên hệ sinh lý thái quá, các bạo hành cơ thể, chủng tộc và phái tính, khoa sinh học di truyền trẻ trung đã có những tiến bộ nhanh chóng về canh nông và y tế và hậu quả của các áp dụng này chưa được giới Phật Tử để ý tới một cách đúng mức.

Quan điểm Phật Giáo về các vấn đề này ra sao? Khoa học di truyền có phải một đáp ứng nhân đạo cho những đau khổ của con người? Hay đó chỉ là một

hình thái vô minh nguy hiểm phát sinh từ tham, sân và si để kích thích hành động con người?

Các cơ quan nghiên cứu khổng lồ trên mặt trận canh nông như Monsanto, Novartis, DuPont và các nhà khoa học đang biến đổi genes của hạt giống- cỏ vỹ cho khoa di truyền, dựa trên những lý do nhân đạo. Các người này nói là khoa di truyền cần thiết vì nông phẩm sẽ được sản xuất dồi dào hơn và không còn ai bị đói ăn nữa. Khoa di truyền sẽ giúp làm giảm lượng thuốc xịt sâu rầy. Khoa di truyền giúp việc bào chế các dược phẩm mới cũng như các thuốc chủng ngừa cho dân nghèo. Tuy nhiên những hành động của họ của các công ty này chứng tỏ những lời tuyên bố đầy nhân đạo này không đúng sự thật. Việc cung cấp thức ăn cho người nghèo không thể nào đủ lời để cho các công ty lớn này theo đuổi công trình nghiên cứu về di truyền học. Hiện chỉ mới có một loại nông phẩm được chế biến để làm tăng dinh dưỡng có tên là Gạo Vàng (Golden Rice) do các nhà khoa học được tài trợ duy nhất bởi công ty này. Cho tới ngày hôm nay có người nghi ngờ về hiệu năng của vụ mùa có genes bị chế biến này.

Ngoài các vụ biến đổi genes của các nông phẩm, có những thú vật được chuyển genes (transgenic) như dê, bò, chuột và heo. Cơ quan kiểm soát thực phẩm và dược phẩm của Mỹ sắp sửa chấp thuận cho phép chương trình nuôi cá hồi (salmon) có genes được biến đổi để cá có khả năng lớn thật nhanh và do đó các công ty nuôi cá sản xuất được nhiều, và dĩ nhiên là có lời nhiều. Ở Trung Quốc một loại cá chép được đổi genes có lẽ đã được tung ra thị trường. Các nhà khoa học chuẩn bị thả vào thiên nhiên một loại bọ đã bị đổi genes. Loại bọ này khi làm tình với các con bọ cái khác sẽ sinh ra một loại trứng bị hư và do đó sẽ làm tiêu diệt các loại bọ trước đây đã tàn phá mùa màng bông vải. Tuy nhiên điều nguy hiểm là những con bọ đổi genes không thể nào thu hồi lại được. Trong khi những loại thảo mộc, bọ và cá có genes bị biến đổi sẽ thay đổi quá trình tiến hoá của môi sinh thiên nhiên, những con người được tạo sinh (cloned) và có genes biến đổi sẽ vĩnh viễn làm thay đổi quá trình tiến hóa của con người. Những điều mà mới đây chúng ta nghĩ chỉ là khoa học giả tưởng, bây giờ đã thành sự thực. Hơn 50 năm trước Hitler mơ ước tạo được một chủng loại Aryan toàn hảo và giấc mơ đó chỉ được điện ảnh hoá qua phim The Boys From Brazil do Gregory Peck đóng vai chính, bây giờ có thể thực hiện một cách dễ dàng, nếu luật pháp cho phép! Trên thực tế giáo phái Raelians hy vọng có thể tạo sinh (cloning) một đứa con đã chết của hai tín đồ trong một phòng thí nghiệm bí mật. Một thí nghiệm tạo sinh khác do Tiến Sĩ Panayiotis Zaros của viện nghiên cứu Mỹ Andrology và Trung Tâm Kentucky Centre for Reproductive Medicine đã

thực hiện. Tiến sĩ Zaros đã có những nỗ lực tạo sinh người cho các cặp vợ chồng không có con cái. Nhà khoa học này hy vọng rằng việc tạo sinh người sẽ thành công trong vòng một năm.

Nhiều người muốn tạo sinh vì nhiều lý do khác nhau. Hoặc là họ muốn làm sống lại một người thân yêu đã chết. Hoặc là họ muốn mình trường sanh bất tử. Hoặc là họ không có con nối dõi.

Trên quan điểm đạo đức Phật Giáo, việc tạo sinh nảy ra nhiều vấn đề rắc rối. Có phải chẳng ý muốn cho người thân sống lại là một hình thái bám chặt vào cái thân như điện ảnh mà Đức Phật đã cảnh cáo? Có phải chẳng việc tạo sinh chính mình là một hình thức chấp ngã đi ngược lại với nguyên tắc vô thường trong tất cả kinh điển Phật Giáo? Những cặp vợ chồng không có con cái muốn có người nối dõi qua hình thức tạo sinh cũng là một hình thức chấp ngã và kéo dài các vòng luân hồi vô tận!

Những cặp vợ chồng có khả năng có con cái muốn có con theo ý mình (design baby) sau khi đã gạn lọc những genes hạ đẳng và cấy vào những genes tốt và do đó sẽ tạo ra một chủng tộc thượng đẳng mà Hitler ngày xưa đã mong muốn? Những người chống đối việc chuyển genes để tạo ra design babies nói là trong tương lai gần, sẽ có hai ‘giống’ người khác nhau. Một giống tự nhiên ‘trời sinh sao thì cứ để vậy’ và một ‘giống’ người đã được chuyển genes thượng đẳng. Nhà sinh vật tế bào Lee Silver cho rằng nếu cloning và kỹ thuật chuyển genes được luật pháp bật đèn xanh, xã hội Mỹ trong tương lai sẽ có hai ‘giống’ người. Giống người được chuyển genes chiếm 10% trong xã hội Mỹ và họ sẽ nắm tất cả các địa vị đầu não trong các lĩnh vực truyền thông, kinh tế và kiến thức (đại học), trong khi 90% còn lại sẽ làm những nghề hạ tiện. Tới một lúc nào đó hai giống người này không còn liên hệ với nhau nữa và những cuộc hôn nhân ‘dị giống’ sẽ không bao giờ xảy ra nữa, tương tự như tình trạng giữa người và vượn, hai bên sẽ không thể nào có những liên hệ sinh lý nữa. Lục đạo của Phật Giáo đã trở thành ‘thất đạo’, bầy nẻo luân hồi! Và tình trạng này cũng không khác gì xã hội đẳng cấp của Ấn Độ là bao. Thay vì dùng thần quyền để biện minh cho đẳng cấp như các giáo sĩ bà la môn, giống người thượng đẳng sẽ dùng genes toàn bích để biện minh tại sao họ là những người sinh ra để lãnh đạo, ăn trên ngồi trước. Khoa học giả tưởng? Viễn tượng một xã hội có hai ‘giống’ người khác biệt, một có genes toàn bích, một giống người tự nhiên, gần hơn mọi người nghĩ nhiều!

Tất cả những thí nghiệm tạo sinh (cloning) thường được thi hành bí mật trong các phòng thí nghiệm và hiện nay không ai biết là khả năng tạo sinh của các nhà khoa học đến mức nào rồi. Sẽ có những hậu quả không thể nào lường được cho con người và các chủng loại khác. Những công ty lớn đang nghiên cứu việc biến đổi genes không thèm để ý đến những hậu quả đến môi sinh của chúng ta. Trên thực tế không ai biết chuyện gì sẽ xảy ra khi việc chuyển đổi và hỗn hợp các genes giữa những chủng loại khác nhau được thực hiện. Về sự chuyển genes giữa các cây cỏ khác nhau, Steve Jones, giáo sư khoa di truyền ở đại học Luân Đôn tin rằng sự ô nhiễm genes sẽ không thể nào tránh được. Các genes đã được chuyển đổi trong thực vật sẽ lẫn lộn với các genes khác và có thể gây ra những hậu quả cực kỳ nguy hại. Nếu như côn trùng có genes làm tuyết giống tràn lan, thành linh tất cả các côn trùng đều biến mất. Không có côn trùng thì môi sinh không thể tồn tại, không có thụ phấn, không kết hoa hay quả. Nếu môi sinh trong tình trạng mất thăng bằng thì thế giới và nhân loại sống còn nữa không? Cái này có thì Cái kia có. Cái này không còn thì cái kia không còn, Chưa bao giờ thuyết duyên khởi của Phật Giáo trở nên minh bạch và dễ hiểu như thế!

Khi nghiên cứu về những vấn đề này Phật Tử sẽ suy nghĩ như thế nào?

Trong một quyển tiểu thuyết giả tưởng, Michel Houellebecq, cuốn *Elementary Particles* (Vi Trần?), cho rằng Phật Giáo có thể đồng ý với cloning, hay ít ra là cũng không phản đối. Một trong những nhân vật trong truyện phát biểu:

rồi đây con người như chúng ta biết hiện nay sẽ biến mất, nhường chỗ cho một chủng loại mới trung lập về phái tính, không đàn ông mà cũng không phải là đàn bà, vượt lên trên cá nhân, phân biệt cá thể và tiến hoá. Không cần nói là những tôn giáo chủ trương mặc khải phản đối quyết liệt những kỹ thuật này. Chỉ có Phật Giáo là tuy có im lặng và nghi ngờ, tuy nhiên tất cả những lời dạy của Đức Phật đều dựa trên đệ nhất đế, khổ đế, và phần lớn đề cập đến sinh lão bệnh tử, và nếu Đức Phật quán niệm về những vấn đề này, Ngài không nhất thiết phản bác kỹ thuật cloning.

Tôi (tác giả) nghĩ là quan điểm của Houellebecq không đại diện cho chánh kiến, tuy nhiên có dịp nào những tu sĩ và học giả Phật Giáo có dịp thảo luận về vấn đề này, có nhiều ý kiến thích thú mới sẽ nảy sinh và có thể đưa chúng ta sang một bước ngoặt bất ngờ. Trong một thế giới mà con người có khả năng (hay nghĩ mình có khả năng) kiểm soát quá trình tiến hoá của chính

chúng loại của mình và môi sinh quanh mình, quan niệm về nghiệp của Phật Giáo có thay đổi không? Chúng ta có quyền gì thay đổi quá trình tiến hoá của các thế hệ tương lai? Kỹ thuật tạo sinh-sinh sản mà không cần có liên hệ sinh lý- có giúp chúng ta tránh khỏi bị ràng buộc những ham muốn về sinh lý? Kỹ thuật tạo sinh có củng cố quan niệm chấp ngã và ái ngã nhiều hơn hay là phân hóa ngã của chúng ta thành những cái ngã con con (mini-me's) và làm cho chúng ta mau giải thoát hơn? Hay là những kỹ thuật tân tiến này khiến chúng ta càng ôm chặt cái ngã 'duy ngã độc tôn vô thượng' của mình và muốn kéo dài tuổi già đau khổ của mình mà Đức Phật đã tiên kiến? Quá trình thành trụ hoại diệt có còn đúng không và duyên khởi sẽ đóng vai trò nào?

Kỹ thuật thay đổi, biến hoá và đùa bỡn với đời sống hiện nay trong khoa học di truyền là những khám phá có ý nghĩa trọng đại trong lịch sử nhân loại, cũng giống như lúc con người khám phá ra lửa và chế nhỏ các hạt nhân nguyên tử. Phải có một nền đạo đức mới để hướng dẫn những quyết định về chánh trị và kinh tế để cùng đi tới với khoa học tạo sinh, bởi vì chúng ta không thể ngăn cản những tiến bộ của khoa học và kỹ thuật và thái độ cấm đoán của Vatican chỉ phản ánh cho một thái độ tiêu cực và vô bổ. Nghiên cứu những vấn đề này có thể làm sáng tỏ hơn về vai trò của đạo đức Phật Giáo cũng như có thể góp phần một phần nào vào việc thiết lập những nguyên tắc đạo đức mới cho toàn thể nhân loại. Nếu Phật Tử, nhất là những người xuất gia, chỉ loay hoay với những mối lo âu hình thức lật vật như tạo phước điền, tụng kinh Pháp Hoa mấy thời, niệm Phật giải thoát, chỉ tự biến mình thành những ông thầy cúng, thầy tụng, hoàn toàn biệt lập với đời sống và biến Đạo Phật thành những giáo phái kiểu vô thượng sư chuyên đi lừa bịp các tín đồ nhẹ dạ. Có thể trích ra một thiền ngữ thích hợp cho hình thức tu tập kiểu này là, mài ngói nghìn kiếp, ngói vẫn còn là ngói, chẳng bao giờ ngói trở thành gương.

Quán Như  
Viết theo Christina Desser,

Tricycle số Kỹ Niệm Mười Năm, Mùa Thu 2001.

---o0o---  
Hết